

NGHỊ QUYẾT

Về số lượng Phó Chủ nhiệm, Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Pháp luật và Tư pháp và Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội khóa XV

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 178/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về việc tổ chức các cơ quan của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Căn cứ Công văn số 13153-CV/VPTW ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến của Bộ Chính trị về phương án phân công, bố trí cán bộ lãnh đạo diện Trung ương quản lý của một số cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy;

Căn cứ đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội khóa XV tại Tờ trình số 01/TTr-UBPLTP15-m ngày 18 tháng 02 năm 2025 ;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội khóa XV tại Tờ trình số 03/TTr-UBCTĐB15-m ngày 18 tháng 02 năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội khóa XV có số Phó Chủ nhiệm là 10 người; số Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Pháp luật và Tư pháp là 09 người; số Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động kiêm nhiệm là 54 người.

Điều 2. Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội khóa XV, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội khóa XV, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: HC, CTĐB.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Mẫn